

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 448/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **TAT**, sinh năm 1980;

Trú tại: Xóm HT, xã LP, huyện HĐ, thành phố HN.

Bị đơn: Anh **TCT**, sinh năm 1975;

Trú tại: Xóm HT, xã LP, huyện HĐ, thành phố HN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **TAT** và anh **TCT**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị **TAT** và anh **TCT** có 03 con chung là: **TCQ**, sinh ngày 16/12/1999, đã thành niên, có năng lực hành vi dân sự và khả năng lao động; **T HT**, sinh ngày 23/8/2002, **TTHA**, sinh ngày 25/11/2011.

Khi ly hôn giao cháu **TTHA**, sinh ngày 25/11/2011 cho chị **TAT** trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; giao cháu **THT**, sinh ngày 23/8/2002 cho anh **TCT** trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Chị **T** và anh **T**

không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung, việc cấp dưỡng nuôi con chung do chị T và anh T tự nguyện thực hiện.

Chị TAT và anh TCT có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị TAT và anh TCT không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị TAT phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị T đã nộp theo biên lai thu số 0007806 ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố HN. Trả lại chị TAT 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND.TP HN
- VKSND.H.HĐ;
- Cơ quan THADS.H.HĐ;
- UBND xã LP, huyện HĐ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lê Na